

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HSST

Ngày: 04/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Long Văn Thanh

2. Bà Nông Thị Duyên

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2020/QĐXXST-HS ngày 21/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: Bế Hoài N; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 14/01/1998 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ T (tổ B cũ), phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12 phổ thông; Con ông: Bế Văn V (đã chết); Con bà: Triệu Thị L, sinh năm 1966, trú tại: tổ T, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: không;

Nhân thân: Tháng 4/2017 bị Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi sử dụng trái phép tài sản người khác.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 01/4/2020 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Triệu Thị Bích H- sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ T, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Đinh Văn P- sinh năm 2000; Địa chỉ: xóm N (B), xã C, thành phố Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

2. Hồ Thị Hoàng T - sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ M, phường H, thành phố Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 29/3/2020 Tổ công tác thuộc đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ B, phường H, thành phố Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Bế Hoài N (sinh năm: 1998; trú tại: tổ T, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) ví da màu nâu bên trong có: Tiền Việt Nam 1.550.000đ (*một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*); 01 (một) gói nilon có chứa tinh thể màu trắng (N khai là ma túy đá), có khối lượng là 0,42g.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có số seri 1 (Imei): 357286085230187; seri 2: 357286085230195, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, số Imei: 357208090297043, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Quá trình điều tra xác định được trước đó vào ngày 23/3/2020, Bế Hoài N đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản (tiền, vàng) của chị Triệu Thị Bích H (sinh năm 1981; trú tại: tổ T, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).

Hồi 16 giờ 10 ngày 29/3/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành xem xét hiện trường tại nhà của chị Triệu Thị Bích H, thu giữ 01 (một) hòm tôn, hộp cát tông và 03 (ba) túi nhỏ màu đỏ có ghi chữ “Kim Tín”.

Ngày 30/3/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 71 đối với vật chứng của vụ án là ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 1911 ngày 08/4/2020 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công An, kết luận: *Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine.*

Ngày 01/4/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã yêu cầu định giá đối với số tài sản Bế Hoài N đã chiếm đoạt. Tại bản kết luận định giá tài sản số 18 ngày 20/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng kết luận: Tổng giá trị của 07 nhẫn tròn mỗi chiếc 01 chỉ vàng 9999; 01 nhẫn tròn đính đá Mỹ Kim 01 chỉ vàng 9999; 01 sợi dây chuyền 3,5 chỉ vàng 9999; 01 đôi khuyên tai 01 chỉ vàng 9999 là 57.350.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra vụ án xác định được:

Khoảng 15 giờ ngày 23/3/2020, Bé Hoài N đi bộ qua nhà chị Triệu Thị Bích H là chị họ ở gần nhà N. Thấy nhà khóa cửa không ai ở nhà nên N nảy sinh ý định vào nhà trộm cắp tài sản. N trèo lên mái nhà, dùng chân đạp vào lỗ lắp quạt thông gió nhà vệ sinh rồi chui vào trong nhà lục tìm tài sản tại tầng 1 nhưng không lấy được gì. N tiếp tục lên tầng hai tìm tài sản thì thấy tại phòng để đồ có 01 (một) hòm tôn kích thước khoảng 30 x 60 x 70cm. Do hòm khóa không mở được nên N xuống tầng 1 tìm dụng cụ phá khóa. N lấy trong xô nhựa màu trắng để đồ trong phòng 01 (một) kim sắt dài khoảng 20cm để cắt khuy cài khóa hòm tôn lấy được: 01 (một) dây chuyền vàng trọng lượng 3,5 (ba phẩy năm) chỉ, 07 (bảy) nhẫn vàng tròn, mỗi nhẫn có trọng lượng 01 (một) chỉ, 01 (một) nhẫn tròn vàng có đính đá, trọng lượng vàng 01 (một) chỉ, 01 (một) đôi hoa tai vàng trọng lượng 01 (một) chỉ và 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) tiền mặt. Sau đó, Nam mang kim xuống tầng một để vào chỗ cũ rồi kê ghế trong nhà vệ sinh, trèo ra ngoài theo lỗ thông gió.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, N mang 04 (bốn) nhẫn vàng trộm được đem bán tại cửa hàng vàng bạc đá quý Kim Tín (tổ 12, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) được 17.208.000đ (*Mười bảy triệu hai trăm linh tám nghìn đồng*). Đến khoảng 10 giờ ngày 24/3/2020, Nam tiếp tục mang 02 (hai) nhẫn vàng đem bán tại cửa hàng Kim Tín được 8.710.000đ (*tám triệu bảy trăm mười nghìn đồng*). Do sợ bị lộ nên khoảng 10 giờ ngày 25/3/2020 Nam đưa toàn bộ số vàng còn lại gồm 01 (một) nhẫn tròn, 01 (một) nhẫn đính đá, 01 (một) dây chuyền và 01 (một) đôi bông tai nhờ Đinh Văn P (sinh năm: 2000; HKTT: xóm N, xã C, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) là bạn của N đi bán hộ. P đồng ý, đem vàng đến bán tại cửa hàng Kim Tín được 28.075.000đ (*Hai mươi tám triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), N chờ ở ngoài. Sau khi bán xong, P đưa toàn bộ số tiền cho N.

Đến khoảng 22 giờ ngày 28/3/2020, N đến khu vực ngã tư N, phường S, thành phố Cao Bằng tìm mua ma túy đá để sử dụng. Khi đến nơi, N gặp một nam thanh niên khoảng 25 tuổi (không biết tên và địa chỉ). N hỏi rồi đưa 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) mua một gói ma túy đá mang về khách sạn Gia Quý thuộc tổ T, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. N thuê phòng 405 để nghỉ rồi tách một phần ma túy ra để sử dụng, phần còn lại để trong ví da màu nâu và cất trong túi quần (phía sau) đang mặc trên người. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29/3/2020, khi N đang ở phòng nghỉ thì Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Cao Bằng kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Số tiền trộm được và tiền bán vàng do trộm cắp mà có, N đã dùng để mua 01 (một) điện thoại di động Iphone XS màu vàng với giá 14.500.000đ (*Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng*), mua ma túy đá để sử dụng và chi tiêu cá nhân. Tại thời điểm bị phát hiện, N còn 1.550.000đ (*Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đối với 01 (một) điện thoại Iphone XS màu vàng do Bé Hoài N dùng tiền bán tài sản trộm cắp được mua với giá 14.500.000đ (*Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng*); số tiền 1.550.000đ (*một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) là

tiền bán vàng do trộm cắp mà có; 01 hòm tôn; 01 hộp cát tông; 03 túi nhỏ màu đỏ có ghi chữ “Kim Tín”. Quá trình điều tra, chị Triệu Thị Bích H đã có đơn xin nhận lại số tài sản trên và ghi nhận số tiền N đã bồi thường được cho chị là 16.050.000đ (*Mười sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*). Ngày 03/6/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định trả lại các tài sản nêu trên cho chị Triệu Thị Bích H.

Vật chứng còn lại của vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo quy định của pháp luật.

Hành vi của Bé Hoài N đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKSTP 30/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Bé Hoài N về tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*** theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Bị cáo thừa nhận đã có hành vi trèo qua lỗ thông gió nhà vệ sinh vào nhà trộm cắp tài sản của chị Triệu Thị Bích H là 12,5 chỉ vàng và 2.000.000đ. Bị cáo tự bán và nhờ P bán hết số vàng lấy trộm được để chi tiêu, nạp thẻ chơi game online, mua 01 điện thoại Iphone và mua ma túy đá sử dụng. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và Kết luận giám định số 1911 ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, kết luận của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cũng như các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về khung hình phạt và tội danh; xác định bị cáo trộm cắp 12,5 chỉ vàng trị giá 57.350.000đ và 2.000.000đ tiền mặt của chị Triệu Thị Bích H. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường cho bị hại 01 điện thoại Iphone mua bằng tiền bán vàng và số tiền 1.550.000đ, tổng giá trị bằng tiền là 16.050.000đ (*mười sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*). Bị hại có lời khai và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Bé Hoài N phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*** và tội ***"Trộm cắp tài sản"***; đề nghị xử phạt bị cáo tù 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 24 đến 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tổng hợp hình phạt của cả hai tội mà bị cáo phải chấp hành. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị hại Triệu Thị Bích H đã nhận được 01 điện thoại và 1.550.000đ; tổng số tiền bị cáo bồi thường là 16.050.000đ (*mười sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*).

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ma túy thu giữ của bị cáo; 01 (một) phong bì niêm phong

bên trong chứa mẫu hoàn lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo: 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh có số seri 1 (Imei): 357286085230187; seri 2: 357286085230195, máy cũ đã qua sử dụng.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Bé Hoài N đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 23/3/2020 tại tổ T, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Bé Hoài N có hành vi trèo vào nhà lấy trộm của chị Triệu Thị Bích H gồm: 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) tiền mặt và 12,5 (*mười hai phẩy năm*) chỉ vàng trị giá 57.350.000 đồng (*năm mươi bảy triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*). Tuy không thu được tài sản trộm cắp nhưng bị cáo và bị hại khai thống nhất về tổng giá trị tài sản Bé Hoài N đã chiếm đoạt là 59.350.000đ (*năm mươi chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

Bị cáo đã dùng tiền bán số vàng trộm cắp được để ăn tiêu, mua thẻ chơi game online, mua ma túy đá để sử dụng. Đến 17 giờ 30 phút ngày 29/3/2020, Bé Hoài N bị bắt quả tang tại Khách sạn Gia Quý, tổ B, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng do tàng trữ trái phép 0,42g Methamphetamine để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên đã cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo Bé Hoài N đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện vào ban ngày, phá ô thông gió nhà vệ sinh để vào nhà chị Hồng là người có quan hệ họ hàng gần với bị cáo để trộm cắp tài sản là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều

lĩnh coi thường pháp luật, vi phạm đạo đức xã hội. Không dừng lại ở hành vi trộm cắp, bị cáo còn dùng tài sản trộm cắp được bán đi để chi tiêu, chơi game, mua ma túy sử dụng cho bản thân.

Tội phạm trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản; xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an, tiếp tay cho tội phạm ma túy, tệ nạn xã hội khác ở địa phương. Do đó, cần xử phạt nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Bế Hoài N tàng trữ 0,42g (*không thấy bốn hai gam*) Methamphetamine nên bị xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 59.350.000đ (*Năm mươi chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) nên bị xét xử theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, chị Triệu Thị Bích H tự nguyện nhận 01 điện thoại Iphone và 1.550.000đ thu giữ của bị cáo. Xét thấy chiếc điện thoại Iphone là tài sản bị cáo mua từ tiền bán vàng trộm cắp được, là tài sản do phạm tội mà có. Tuy nhiên trong vụ án này số tiền, tài sản trộm cắp không thu hồi được; nếu tịch thu phát mại điện thoại sung vào công quỹ nhà nước rồi buộc bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại sẽ bất lợi cho bị cáo. Nếu phát mại điện thoại trả lại cho chị Hồng bằng tiền thì giá trị của chiếc điện thoại khi phát mại đã giảm sút cũng không đảm bảo quyền lợi cho chị H.

Việc chị H nhận lại điện thoại đã qua sử dụng với giá tiền bị cáo mua mới 100% là 14.500.000đ, cộng với 1.550.000đ tiền mặt thu giữ được, đối trừ cả hai khoản là 16.050.000đ vào trị giá tài sản bị cáo trộm cắp, trong đơn xin xét xử vắng mặt chị không yêu cầu bị cáo bồi thường phần còn lại là sự tự nguyện không trái pháp luật, đảm bảo nguyên tắc bồi thường thiệt hại kịp thời; tiết kiệm thời gian công sức giải quyết vụ án cho cơ quan tiến hành tố tụng không phải thành lập hội đồng định giá, phát mại tài sản; có lợi cho bị cáo nên cần chấp nhận.

[6] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tháng 4/2017, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép tài sản người khác đã được xóa nên được coi là không có tiền án, tiền sự tại thời điểm phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do chị H đã nhận tài sản và tiền trị giá 16.050.000đ với bị cáo, không yêu cầu bồi thường tiếp nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*” theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Chị H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về hình phạt: Căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, đủ nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với Đinh Văn P là người đi bán vàng giúp bị cáo N và Hồ Thị Hoàng T là nhân viên tại Cửa hàng Kim Tín trực tiếp mua vàng với P và N đều không biết nguồn gốc số vàng là do trộm cắp mà có, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không xử lý là đúng pháp luật.

[9] Về đối tượng bán ma túy cho N tại ngã tư N vào ngày 28/3/2020: N không rõ họ tên, địa chỉ, không có ai biết về sự việc nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong trong có chứa ma túy thu giữ trong vụ án và mẫu đem đi giám định ma túy. 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Trả lại cho bị cáo đồ vật, tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội là 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh có số seri 1 (Imei): 357286085230187; seri 2: 357286085230195, máy cũ đã qua sử dụng.

[11] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Bé Hoài N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước. Bị cáo và bị hại Triệu Thị Bích H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Bé Hoài N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Bé Hoài N.

Xử phạt: Bị cáo Bé Hoài N 18 (mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 01/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:
- + 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi tang vật cân vủ Bế Hoài N, sinh năm 1998, HKTT: tổ T, phường H, thành phố Cao Bằng. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 29/3/2020;
- + 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;
- + 01 (một) phong bì niêm phong dán kín số 1911/C09(TT2) bên trong chứa mẫu hoàn lại sau giám định;
- Trả lại cho bị cáo:
- + 01 (một) ví da màu nâu;
- + 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh có số seri 1 (Imei): 357286085230187; seri 2: 357286085230195, máy cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận toàn bộ vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng số 83 ngày 06/7/2020.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Xác nhận bị hại Triệu Thị Bích H đã nhận 01 điện thoại Iphone và số tiền 1.550.000đ, tổng giá trị bằng tiền là 16.050.000đ (mười sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) do bị cáo bồi thường, không yêu cầu bồi thường số tiền thiệt hại còn lại.

4. *Về án phí:* áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Bế Hoài N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp